

CTCP TÀU CAO TỐC
SUPERDONG – KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Ngày 17 tháng 04 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**
(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCK)

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG – KIÊN GIANG

Mã chứng khoán : SKG

Địa chỉ trụ sở chính : số 10, đường 30/4, KP 2, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang

Điện thoại : 077 3 980 111

Fax : 077 3 846 180

Người thực hiện công bố thông tin: HÀ NGUYỆT NHI

Địa chỉ : Số 12, Nguyễn Ngọc Lộc, Phường 14, Quận 10, Tp.HCM

Điện thoại (cơ quan): 08 38 63 63 16

Fax : 08 38 688 373

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang (SKG) công bố Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Chi tiết vui lòng xem tài liệu đính kèm.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty (Mục quan hệ cổ đông) vào ngày 17/04/2017 tại đường dẫn <http://www.superdong.com.vn//Pages/QHCD.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người đại diện theo pháp luật





CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG – KIÊN GIANG

Địa chỉ : 10 đường 30/4, khu phố 2, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang

Điện thoại : (0773) 980 111/ (08) 38 666 333 Fax : (0773) 846 180

Email : superdong_2008@yahoo.com.vn

Website : www.superdong.com.vn

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được tổ chức như sau:

1. **Thời gian: 09h00 sáng, thứ năm ngày 27/04/2017** (dón tiếp và đăng ký từ 08h30).

2. **Địa điểm:** Khách sạn 5 sao Windsor Plaza – 18 An Dương Vương, Q5, Tp.HCM.

3. Nội dung Đại hội

Tài liệu nội dung ĐHDCĐ thường niên năm 2017 được Công ty đăng tải tại website www.superdong.com.vn (Chuyên mục Quan hệ cổ đông) từ ngày 17/04/2017 và gửi bản in đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Thành phần tham dự:

- Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng 21/03/2017 do VSD thực hiện.
- Trường hợp cổ đông không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội (hoặc cho Hội đồng quản trị). Người được ủy quyền phải xuất trình Giấy ủy quyền (theo mẫu gửi kèm) và Chứng minh nhân dân; căn cước công dân hoặc Hộ chiếu khi vào dự ĐHDCĐ.

5. Đăng ký tham dự Đại hội:

Nhằm tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý Cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự họp (hoặc ủy quyền dự họp) và gửi về Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang qua EMS, điện thoại hoặc fax trước ngày 25/04/2017.

Nơi nhận: Văn phòng HĐQT CTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang

Địa chỉ nhận thư: Số 12 Nguyễn Ngọc Lộc, Phường 14, Quận 10, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 38 63 63 16

Fax: (08) 38 688 373

Lưu ý: Khi đến tham dự Đại hội, Quý cổ đông vui lòng mang theo Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu và Giấy Ủy quyền hợp lệ trong trường hợp được nhận ủy quyền.

Trân trọng kính mời!

Kiên Giang, ngày 07 tháng 04 năm 2017



(*) Ghi chú: Thông báo này thay cho Thư mời trong trường hợp Quý cổ đông chưa nhận được thư mời.

Kiên Giang, ngày ... tháng ... năm 2017

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Điều lệ Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng đại biểu tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 21/03/2017 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v... theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn Chủ tọa gồm 04 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 03 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tọa và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tịch Đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc hoặc đột ngột vắng mặt trong lúc Đại hội đang diễn ra quá 30 phút thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:
 - Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm thư ký ĐHĐCĐ, để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

4.7 Ban thẩm tra tư cách đại biểu

- Ban thẩm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trường Ban và

01 thành viên, do HĐQT thành lập và do Đoàn Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.

- Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách đại biểu:

- Ban thẩm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- Trưởng Ban thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

4.8 Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu (không quá 03 người) để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
- Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông

qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội;; Thành phần Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban thẩm tra tư cách đại biểu/Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. *Nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.*

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;

- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 21/03/2017) tổng số cổ phần của Công ty là: 34.271.242 cổ phần tương đương với 34.271.242 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, trừ trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2, Điều 20 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.
- Lưu ý, cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 162, Luật doanh nghiệp 2014).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Biên bản, Nghị Quyết hợp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản pháp luật hiện

hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

HÀ NGUYỆT NHI

Kiên Giang, ngày 15 tháng 04 năm 2017

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo về kết quả hoạt động trong năm 2016 và định hướng cho năm 2017 như sau:

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2016

1.1. Tình hình kinh tế năm 2016

Kinh tế Việt Nam trong năm qua mặc dù chưa thật sự bứt phá về tăng trưởng nhưng nhìn chung vẫn có nhiều điểm sáng. Trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều biến động khá phức tạp thì kinh tế nước ta vẫn tăng trưởng 6,21%, thấp hơn năm 2015 song vẫn cao hơn mức tăng trưởng bình quân giai đoạn năm 2011 - 2015.

Năm 2016, được coi là thành công trong việc kiểm soát lạm phát. Trong bối cảnh Chính phủ điều chỉnh tăng giá dịch vụ y tế, giáo dục và giá xăng dầu tăng giảm thất thường thì việc giữ được lạm phát ở mức dưới 5% là rất đáng mừng. Một trong những nguyên nhân làm CPI tăng thấp, không thể không nhắc đến yếu tố giá dầu trên thế giới đã được điều chỉnh giảm. Đây là nguyên liệu đầu vào của rất nhiều ngành nghề, đặc biệt là nhóm giao thông vận tải. Do đó, việc giá dầu đang dao động ở mức dưới 60 USD/thùng đã tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các doanh nghiệp trong ngành.

Có thể thấy, sự ổn định của nền kinh tế xã hội là một trong những yếu tố quan trọng để các doanh nghiệp nói chung và SKG nói riêng phát triển vững mạnh. Tình hình kinh tế năm 2017 được dự đoán có nhiều thuận lợi khi tiếp nối thành công năm cũ và nhờ sự thay đổi mạnh mẽ của hành lang pháp lý, cải cách cơ cấu kinh tế cùng với sự tăng trưởng cao của ngành dịch vụ, đặc biệt là du lịch sẽ tạo tiền đề tích cực cho kinh tế Việt Nam trong những năm tới đây.

1.2. Tình hình hoạt động kinh doanh trong năm 2016

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	% TH 2016/TH 2015	% TH/KH 2016
Doanh thu thuần	Triệu đồng	304.974	366.917	355.714	116,64%	96,95%
Lợi nhuận từ HĐKD	Triệu đồng	181.275	223.719	219.659	118,97%	98,19%
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	32	264	614	1.895,68%	232,58%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	181.307	223.984	220.273	121,49%	98,34%

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	% TH 2016/TH 2015	% TH/ KH 2016
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	174.980	216.535	212.913	121,68%	98,33%
EPS	Đồng	5.106	6.318	6.213	121,68%	98,34%

Năm 2016, du lịch Kiên Giang và đặc biệt là du lịch Phú Quốc vẫn tiếp tục duy trì được tốc độ tăng trưởng ấn tượng, tổng lượt khách tới Kiên Giang đạt trên 5,6 triệu lượt khách, tăng 34% so với năm 2015, trong đó, riêng Phú Quốc đã đón được trên 2,5 triệu lượt khách, tăng 62% so với năm 2015.

Vận dụng các lợi thế nêu trên kết hợp cùng sức mạnh nội tại của Công ty được thể hiện bởi chiến lược kinh doanh phù hợp, đội tàu hoạt động ổn định, đội ngũ nhân viên năng nổ, nhiệt tình, cùng mạng lưới phân phối rộng khắp đã giúp cho Công ty vượt qua các trở ngại của việc tăng giá dầu, sự cạnh tranh tại tuyến Rạch Giá để tiếp tục gặt hái được các kết quả kinh doanh khá ấn tượng, tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận sau thuế lần lượt là 16,6% và 21,6%, biên lợi nhuận ròng cực tốt khi tiếp tục được cải thiện từ 57% lên 60%. Vị trí dẫn đầu trong thị trường của Công ty luôn được duy trì và ngày càng được củng cố vững chắc, thị phần tại tuyến Hà Tiên – Phú Quốc đạt 90% và tuyến Rạch Giá – Nam Du đã đạt 70%.

1.3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Năm 2016, Công ty đã đầu tư đóng mới hai tàu cao tốc Superdong XI, Superdong XII với giá trị đầu tư mỗi tàu là 1,5 triệu Đô la Mỹ, hiện hai tàu này đã được đưa vào hoạt động nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu của hành khách trong các dịp cao điểm.

Quý IV năm 2016, Công ty tiếp tục đầu tư thêm 01 tàu phà cho tuyến Hà Tiên – Phú Quốc và 01 tàu cao tốc cho tuyến Sóc Trăng – Côn Đảo, giá trị đầu tư của mỗi tàu là 2 triệu Đô la Mỹ; dự kiến 02 tàu này sẽ được bàn giao vào cuối Quý II hoặc đầu Quý III năm 2017.

Đến nay, Công ty đã có 12 tàu cao tốc chuyên chở hành khách từ đất liền tới đảo Phú Quốc và đảo Nam Du; các dịch vụ đi kèm như xe trung chuyển, dịch vụ ăn uống nhanh cũng được triển khai để tối ưu hóa tiện ích cho khách hàng. Trong năm 2017, Công ty sẽ khai trương tuyến mới Sóc Trăng – Côn Đảo và tuyến phà Hà Tiên – Phú Quốc nhằm đa dạng hóa loại hình kinh doanh, đa dạng hóa nhu cầu cho khách hàng.

1.4. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	26,49	34,85
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	25,80	33,90
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	2,26%	1,53%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	2,31%	1,56%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	15,07	12,19
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,58	0,50
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	57,38%	59,86%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	33,95%	30,25%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	33,18%	29,79%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	59,44%	61,75%

1.5. Việc phát hành cổ phiếu

Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2016, HĐQT đã triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015. Việc phát hành đã hoàn tất trong năm 2016, căn cứ vào báo cáo kết quả phát hành, số lượng cổ phiếu tăng thêm là 9.791.657 cổ phiếu.

HĐQT đã thực hiện thay đổi lại vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Tàu Cao Tốc Superdong – Kiên Giang, đăng ký sửa đổi lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Đồng thời, toàn bộ số cổ phiếu mới phát hành đã được đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSD và đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE. Hiện tại, tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty là 34.271.242 cổ phiếu.

2. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2016

2.1. Cơ cấu của Hội đồng quản trị trong năm 2016

STT	Thành viên HĐQT	Chức Vụ	SLCP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Bà Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1.138.728	3,32%
2	Bà Quách Hồng	Thành viên HĐQT không điều hành	2.348.351	6,85%
3	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT kiêm TGD	7.380.280	21,53%
4	Ông Ting Chek Hua	Thành viên HĐQT không điều hành	614.500	1,79%
5	Ông Puan Chiong	Thành viên HĐQT không điều hành	1.664.003	4,86%

STT	Thành viên HĐQT	Chức Vụ	SLCP sở hữu	Tỷ lệ (%)
6	Ông Lê Vũ Nam	Thành viên HĐQT độc lập	14.000	0,04%
7	Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên HĐQT không điều hành	346.325	1,01%
8	Bà Đặng Thị Ngọc Bích	Thành viên HĐQT không điều hành	32.690	0,10%

2.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2016

2.2.1. Tình hình tham dự các cuộc họp của thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Bà Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch	11	100%
2	Bà Quách Hồng	Thành viên	11	100%
3	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên	11	100%
4	Ông Ting Chek Hua	Thành viên	11	100%
5	Ông Puan Chiong	Thành viên	11	100%
6	Ông Lê Vũ Nam	Thành viên	11	100%
7	Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên	11	100%
8	Bà Đặng Thị Ngọc Bích	Thành viên	11	100%

2.2.2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2016

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2016/NQ-HĐQT	06/01/2016	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua kế hoạch đóng tàu cao tốc Superdong XI; Thông qua việc chọn Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD là đơn vị đóng tàu cao tốc Superdong XI.
2	02/2016/NQ-HĐQT	16/01/2016	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua nội dung cơ bản của hợp đồng đóng tàu cao tốc Superdong XI.
3	03/2016/NQ-HĐQT	03/02/2016	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua việc tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2016.
4	04/2016/NQ-HĐQT	11/03/2016	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua việc đóng tàu cao tốc Superdong XII; Thông qua việc chọn Công ty Kaibuok

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			Shipyards (M) SDN.BHD là đơn vị đóng tàu cao tốc Superdong XII.
5	05/2016/NQ-HĐQT	01/04/2016	<ul style="list-style-type: none"> • Thông qua Báo cáo thường niên 2015; • Thông qua thời gian, địa điểm họp ĐHCĐ thường niên năm 2016; • Thông qua tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2016; • Thông qua nội dung cơ bản của hợp đồng đóng tàu cao tốc Superdong XII.
6	06/2016/NQ-HĐQT	04/05/2016	<ul style="list-style-type: none"> • Thông qua việc tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 40% và bằng tiền với tỷ lệ 10% theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2016; • Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và lương của Tổng Giám đốc năm 2016.
7	07/2016/NQ-HĐQT	12/05/2016	<ul style="list-style-type: none"> • Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2016.
8	08/2016/NQ-HĐQT	27/06/2016	<ul style="list-style-type: none"> • Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE) đối với 9.791.657 cổ phiếu từ đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2015; • Sửa đổi Khoản 1 Điều 5 Điều lệ Công ty về mức Vốn điều lệ phù hợp với mức vốn sau khi phát hành 9.791.657 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015; • Thay đổi Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp phù hợp với mức Vốn điều lệ mới của Công ty.
9	09/2016/NQ-HĐQT	06/08/2016	<ul style="list-style-type: none"> • Thông qua việc mở tuyến mới Côn Đảo – Sóc Trăng; • Giao Ban Tổng Giám đốc chủ động

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			thực hiện các thủ tục cần thiết nhằm đăng ký và triển khai dự án theo đúng tiến độ.
10	10/2016/NQ-HĐQT	29/10/2016	<ul style="list-style-type: none"> • Thông qua việc đóng tàu phà cho tuyến Hà Tiên – Phú Quốc; • Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH MTV Công nghiệp Tàu thủy Sài Gòn (thuộc Tổng Công ty Công nghiệp Tàu thủy) là đơn vị đóng tàu phà cho tuyến Hà Tiên – Phú Quốc; • Thông qua việc đóng tàu cao tốc cho tuyến Sóc Trăng – Côn Đảo; • Thông qua việc chọn Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD là đơn vị đóng tàu cao tốc cho tuyến Sóc Trăng – Côn Đảo.
11	11/2016/NQ-HĐQT	19/11/2016	<ul style="list-style-type: none"> • Thông qua nội dung cơ bản của hợp đồng đóng tàu phà cho tuyến Hà Tiên – Phú Quốc; • Thông qua nội dung cơ bản của hợp đồng đóng tàu cao tốc cho tuyến Sóc Trăng – Côn Đảo.

2.2.3. Thủ lao hoạt động của Hội đồng quản trị

(ĐVT: đồng)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thủ lao
1	Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch HĐQT	224.000.000
2	Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT	96.000.000
3	Ting Chek Hua	Thành viên HĐQT	96.000.000
4	Puan Chiong	Thành viên HĐQT	96.000.000
5	Quách Hồng	Thành viên HĐQT	160.000.000
6	Lê Vũ Nam	Thành viên HĐQT	160.000.000
7	Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên HĐQT	96.000.000
8	Đặng Thị Ngọc Bích	Thành viên HĐQT	96.000.000
Tổng			1.024.000.000

3. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, chỉ đạo và định hướng phát triển Công ty; đồng thời giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông.

Kết quả cho thấy Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện các nhiệm vụ được giao phó đúng với chức năng, quyền hạn của mình. Bên cạnh đó, từng thành viên trong Ban Tổng Giám đốc còn rất tích cực tham mưu để HĐQT và ĐHCĐ thông qua các định hướng, tầm nhìn chiến lược phù hợp với khả năng và điều kiện thực tế của Công ty.

Vượt qua các thách thức, khó khăn, kết quả kinh doanh năm 2016 là minh chứng rõ ràng nhất, thể hiện năng lực, quyết tâm cao độ của Ban Tổng Giám đốc trong việc giám sát, điều hành Công ty. Hội đồng quản trị đánh giá cao sự tinh táo, tinh thần cầu thị, nhiệt tâm với công việc của Ban Tổng Giám đốc góp phần giúp Công ty thu hoạch được nhiều thành tựu lớn trong thời gian qua.

4. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2017

Kinh tế Việt Nam năm 2017, được kỳ vọng sẽ tiếp tục duy trì được đà tăng trưởng khi quá trình tái cơ cấu nền kinh tế đã và đang dần phát huy tác dụng, môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện và tạo điều kiện phát triển dẫn đến sự hội nhập ngày càng sâu rộng. Đây vừa là cơ hội cũng vừa là thách thức cho các doanh nghiệp Việt Nam trong đó có CTCP Tàu Cao Tốc Superdong – Kiên Giang.

Nhằm nâng cao chất lượng các dịch vụ cung cấp và hiệu quả kinh doanh, HĐQT có kế hoạch cho các hoạt động trong thời gian tới như sau:

Về hoạt động kinh doanh

Năm 2017, Công ty tiếp tục tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính là vận tải hành khách, hàng hóa và các phương tiện vận tải. Các kết quả khảo sát đều cho thấy, du lịch biển đảo nói chung và nhu cầu vận chuyển từ đất liền tới các đảo du lịch nói riêng sẽ tiếp tục phát triển mạnh trong thời gian tới, do đó Công ty sẽ đầu tư chuyên sâu vào lĩnh vực kinh doanh truyền thông tại thị trường Kiên Giang và các địa bàn mới. Cụ thể, Công ty đặt mục tiêu tiếp tục duy trì, củng cố vị trí đứng đầu tại các tuyến Rạch Giá – Phú Quốc, Hà Tiên – Phú Quốc và Rạch Giá – Nam Du; đồng thời quyết tâm khai thác tốt tuyến tàu cao tốc mới Sóc Trăng – Côn Đảo và tuyến phà Hà Tiên – Phú Quốc trong thời gian tới.

Về đầu tư phát triển

Kinh nghiệm từ Phú Quốc đã chỉ ra rằng, để tối ưu hóa lợi nhuận, củng cố vị thế đầu ngành và tạo rào cản kỹ thuật, Công ty cần đầu tư vào các lĩnh vực có liên quan nhằm hỗ trợ cho ngành nghề kinh doanh chính. Theo đó, từ năm 2017 Công ty đầu tư thêm Bến tàu khách phức hợp gồm dịch vụ trung chuyển hàng hóa, dịch vụ ăn uống lưu động, cửa hàng lưu niệm, dịch vụ lưu trú; đồng thời, đầu tư vào dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì, nâng cấp tàu biển để tiết kiệm chi phí và chủ động hơn trong việc chăm sóc đội tàu của Công ty.

Về quản trị công ty

50
5C
NG
NH K

Trong suốt thời gian hoạt động của mình, Công ty luôn hướng đến sự phát triển bền vững thể hiện qua sự tôn trọng pháp luật và hiệu quả trong hoạt động kinh doanh. Tôn chỉ này đã mang lại cho Công ty nhiều kết quả tốt đẹp và sự tăng trưởng trong kết quả hoạt động kinh doanh hàng năm. HĐQT sẽ tiếp tục duy trì hoạt động của mình theo những tiêu chí trên và sẽ nghiên cứu, đưa vào áp dụng những thông lệ tốt về quản trị công ty sao cho phù hợp với đặc trưng của Công ty và mang lại hiệu quả cao.

Các cuộc họp HĐQT thực hiện theo những cách thức được quy định theo Luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, được tổ chức định kỳ và bất thường để đảm bảo theo sát hoạt động của Công ty, phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc.

Đối với vấn đề công bố thông tin, HĐQT đảm bảo đưa các thông tin đến cổ đông kịp thời, chính xác và đầy đủ theo quy định về công bố thông tin tại Thông tư 155/2015/TT-BTC và các quy định có liên quan.

Kế hoạch chi tiết

(ĐVT: đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	KH 2017/ TH 2016
Vốn điều lệ (đồng)	342.712.420.000	479.797.388.000	140%
Doanh thu thuần (đồng)	355.713.711.126	439.852.471.591	124%
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	212.912.867.564	230.231.447.412	108%
Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ (*)	50%	40%	-

(*) Mức cổ tức này được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHĐCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2016 và dự kiến kế hoạch cho năm tài chính 2017.

Trân trọng !.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HÀ NGUYỆT NHI



Kiên Giang, ngày 15 tháng 04 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế Quản trị Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua ngày 25/04/2016.

Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát theo quy định về các hoạt động của Công ty và xin báo cáo tới Đại hội một số các nội dung chính sau:

I. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2016

1. Các cuộc họp

STT	Số biên bản cuộc họp	Ngày	Nội dung
1	01/2016/BBH-BKS	16/01/2016	<ul style="list-style-type: none">• Đề ra chương trình hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát;• Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát;• Kế hoạch làm việc với Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015.
2	02/2016/BBH-BKS	01/04/2016	<ul style="list-style-type: none">• Lập Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2015;• Giám sát việc lập Báo cáo tài chính Quý I năm 2016;• Giám sát công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016;
3	03/2016/BBH-BKS	04/05/2016	<ul style="list-style-type: none">• Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016;



STT	Số biên bản cuộc họp	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> Kế hoạch làm việc với Công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên.
4	04/2016/BBH-BKS	16/07/2016	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch chi trả cổ tức năm 2015; Giám sát hoạt động đầu tư tàu cao tốc Superdong XI và Superdong XII.
5	05/2016/BBH-BKS	31/12/2016	<ul style="list-style-type: none"> Giám sát việc triển khai mở tuyến mới Sóc Trăng – Côn Đảo và tuyến phà Hà Tiên – Phú Quốc; Kế hoạch làm việc với Công ty thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016.

2. Kết quả thẩm tra tình hình tài chính Công ty năm 2016

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát đã kiểm tra, xem xét và thống nhất với số liệu theo Báo cáo tài chính các quý, Báo cáo tài chính bán niên soát xét và Báo cáo tài chính năm kiểm toán. Công tác kế toán như ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán, báo cáo tài chính đầy đủ, trung thực và phù hợp với quy định của pháp luật. Tình hình tài chính của Công ty ổn định và lành mạnh, các chỉ số tăng trưởng.

3. Tình hình tuân thủ pháp luật của Công ty và công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc năm 2016

Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và thực thi tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đảm bảo quy định về trình tự họp, thủ tục và nguyên tắc ra quyết định. Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức thực hiện nội dung Nghị quyết của Hội đồng quản trị và hoàn thành chỉ tiêu đề ra.

4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc

Căn cứ nhu cầu thực tế, ngày 26/05/2016, Bà Nguyễn Thị Kim Hồng được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc nhằm phụ tá cho Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Với mô hình hoạt động hiện nay, Ban Tổng Giám đốc đảm bảo tốt hoạt động trong thời gian qua; đồng thời Tổng Giám đốc cũng là Thành viên HĐQT nên việc thực hiện các chủ trương hoạt động đều thống nhất về quan điểm và hành động.

Ngoài các cuộc họp thường kỳ và xem xét, kiểm tra công tác tài chính của Công ty, Ban kiểm soát còn tham gia các cuộc họp của HĐQT và đưa ra ý kiến dựa trên chuyên môn của mình để góp ý cho các quyết định của HĐQT. Ngoài ra, Tổng Giám đốc và BKS



thường xuyên trao đổi các ý kiến trong quá trình hoạt động để điều chỉnh các vấn đề chưa hợp lý về mặt kiểm soát hoạt động cũng như các công tác về tài chính.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế Quản trị Công ty, Ban kiểm soát dự tính kế hoạch làm việc năm 2017 như sau:

- Duy trì các hoạt động theo định kỳ;
- Giám sát việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc; giám sát công tác kế toán tài chính tại Công ty;
- Tham gia và góp ý kiến tại các cuộc họp Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
- Dựa trên chỉ tiêu hoạt động, Ban kiểm soát sẽ kiến nghị các đề xuất thuộc chuyên môn của mình để giúp Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành Công ty hiệu quả, minh bạch;
- Tăng cường giám sát các hoạt động quản trị công ty, tiếp nhận ý kiến và thắc mắc của cổ đông (nếu có);
- Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác của mình theo quy định.

III. THÙ LAO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

(ĐVT: đồng)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
1	Trương Hữu Lộc	Trưởng Ban kiểm soát	80.000.000
2	Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Thành viên BKS	72.000.000
3	Lượng Văn Hồng	Thành viên BKS	48.000.000
Tổng			200.000.000

Trân trọng !.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

TRƯƠNG HỮU LỘC



Kiên Giang, ngày 15 tháng 04 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

Ban Tổng Giám đốc Công ty xin báo cáo về kết quả hoạt động trong năm 2016 và định hướng cho năm 2017 như sau:

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2016

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	% TH 2016/TH 2015	% TH/ KH 2016
Doanh thu thuần	Triệu đồng	304.974	366.917	355.714	116,64%	96,95%
Lợi nhuận từ HĐKD	Triệu đồng	181.275	223.719	219.659	118,97%	98,19%
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	32	264	614	1.895,68%	232,58%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	181.307	223.984	220.273	121,49%	98,34%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	174.980	216.535	212.913	121,68%	98,33%
EPS	Đồng	5.106	6.318	6.213	121,68%	98,34%

Năm 2016, Công ty đã đưa thêm 02 tàu cao tốc Superdong IX, Superdong X vào hoạt động, nâng tổng số tàu lên thành 10 chiếc tàu cao tốc với tổng số ghế là 2.694, làm cho doanh thu tăng 16,64% so với năm 2015.

Trong năm, nhu cầu hành khách có sự chuyển biến khá rõ nét khi một bộ phận hành khách có xu hướng lựa chọn Nam Du thay cho Phú Quốc hay các khách đoàn, các công ty du lịch lại ưa thích đi chuyển từ Hà Tiên tới Phú Quốc hơn, thay vì đi từ Rạch Giá. Do đó, số lượt khách đi tuyến Hà Tiên – Phú Quốc và Rạch Giá – Nam Du có sự tăng trưởng mạnh, lần lượt là 17,3% và 73,8%.

Bên cạnh đó, Công ty cũng phải đối diện với những khó khăn mới khi giá nhiên liệu có chiều hướng tăng từ nửa cuối năm 2016, cùng với sự xuất hiện của 02 tàu cao tốc từ đối thủ cạnh tranh quen thuộc tại hai tuyến còn lại cũng tham gia hoạt động tuyến Rạch Giá – Phú Quốc. Bằng bản lĩnh, kinh nghiệm tích lũy trên 10 năm từ quá trình cạnh tranh để phát triển, Công ty đã nhanh chóng ổn định tình hình sau một tháng đầu bị xáo trộn về thị phần, bằng cách tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ, gắn kết chặt chẽ thêm với các đại lý, công ty du lịch, nắm bắt sát sao nhu cầu của hành khách để kịp thời đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của thị trường, tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng như các năm qua.

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

2.1. Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	%Tăng/Giảm
Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	316.076	381.709	+20,76%
Tài sản dài hạn	Triệu đồng	211.264	333.087	+57,66%
Tổng tài sản	Triệu đồng	527.341	714.796	+35,55%
Vòng quay tài sản	Vòng	0,58	0,50	-13,79%
LNST/Tổng tài sản	%	33,18%	29,79%	-

Cơ cấu tài sản
ĐVT: triệu đồng



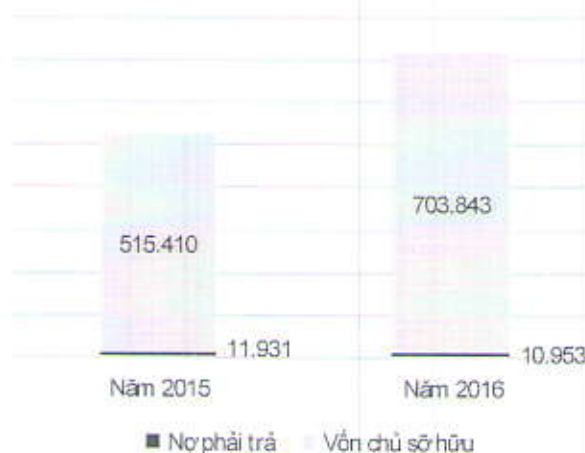
Với kết quả hoạt động năm 2016, Công ty ghi nhận mức tăng trưởng đáng kể của tổng tài sản khi chỉ tiêu này tăng đến 35,55% so với năm trước đạt mức 714,8 tỷ đồng. Nguyên nhân của sự tăng trưởng này chủ yếu là do tài sản dài hạn tăng mạnh, đây là kết quả của việc đầu tư thêm tàu mới phục vụ kế hoạch hoạt động của SKG trong tương lai. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn, cụ thể là tiền gửi có kỳ hạn vẫn là khoản mục chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu tài sản ngắn hạn của Công ty.

Về hiệu suất sử dụng tài sản, vòng quay tài sản năm 2016 giảm 13,79% từ mức 0,58 vòng xuống còn 0,50 vòng. Cả doanh thu thuần và tổng tài sản của Công ty đều có sự gia tăng so với năm trước, tuy nhiên do tài sản vẫn giữ tốc độ tăng nhanh hơn so với doanh thu làm mức hiệu quả sử dụng tài sản để mang lại doanh thu của SKG có sự sụt giảm so với năm trước. Mặc khác, hiệu suất mang lại lợi nhuận từ tài sản trong năm cũng đã giảm nhẹ 3,4% từ mức 33,18% xuống còn 29,79%, nguyên nhân chính do lợi nhuận sau thuế đã tăng với tỷ lệ thấp hơn sự gia tăng của tài sản, đây là kết quả của những chiến lược kinh doanh mà Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện trong suốt thời gian hoạt động vừa qua. Trong thời gian tới, khi các tàu mới được đưa vào khai thác, hiệu suất sử dụng tài sản và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản nhiều khả năng sẽ lấy lại được đà tăng trưởng.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	%Tăng/Giảm
Nợ ngắn hạn	Triệu đồng	11.931	10.953	-8,20%
Nợ dài hạn	Triệu đồng	-	-	-
Tổng nợ	Triệu đồng	11.931	10.953	-8,20%
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	515.410	703.843	+36,56%
Tổng nguồn vốn	Triệu đồng	527.341	714.796	+35,55%

Cơ cấu nguồn vốn
ĐVT: triệu đồng



Công ty vẫn duy trì chiến lược không sử dụng nợ vay dài hạn, vì thế nợ ngắn hạn cũng chính là tổng nợ phải trả trong năm, khoản mục này đã giảm 8,20% so với năm trước đạt mức 10,95 tỷ đồng. Việc sụt giảm của các khoản thuế phải nộp Nhà nước tại thời điểm cuối năm và quyết định sử dụng Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Công ty chính là nguyên nhân chủ yếu làm tài sản ngắn hạn sụt giảm như đã phân tích.

Năm qua, vốn chủ sở hữu của Công ty tăng mạnh 36,56% so với năm 2015 đạt mức 714,8 tỷ đồng do khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trong kỳ tăng lên đáng kể, đây là kết quả có được nhờ hoạt động kinh doanh trong năm gặp nhiều thuận lợi. Mặt khác, việc phát hành thành công cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu cũng đã làm vốn góp chủ sở hữu có sự gia tăng điều này góp phần lý giải những chuyển biến tích cực trong năm của vốn chủ sở hữu của Công ty.

3. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

Năm 2017, Ban Tổng Giám đốc sẽ bám sát các mục tiêu kinh doanh và chiến lược trung – dài hạn của Công ty để đưa ra các kế hoạch triển khai cụ thể.



Ở thị trường truyền thống, Công ty tiếp tục đưa thêm tàu Superdong XI và Superdong XII đi vào khai thác nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động tại tuyến Rạch Giá – Nam Du và Hà Tiên – Phú Quốc, cũng như tăng cường hiệu quả cạnh tranh tại tuyến Rạch Giá – Phú Quốc, đảm bảo công suất khai thác bình quân đạt khoảng 70%.

Về đầu tư mở rộng, tuyến mới Sóc Trăng – Côn Đảo và phà Hà Tiên – Phú Quốc sẽ được khai trương vào Quý II hoặc Quý III năm 2017 với một tàu mới cho mỗi tuyến, phấn đấu công suất khai thác bình quân trong năm đầu tiên đạt từ 55% - 60%.

Để chuẩn bị cho các dự án mới và thích nghi với điều kiện kinh doanh mới, Công ty sẽ tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng dịch vụ thông qua công tác đào tạo, giám sát nhân viên tại khối lao động trực tiếp, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của hệ thống đặt và thanh toán vé trực tuyến, tổ chức các sự kiện quảng bá, chương trình marketing nhằm phổ biến và in đậm thêm dấu ấn của thương hiệu Superdong trong tâm trí khách hàng.

Trân trọng !.

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



PUAN KWONG SIING

Kiên Giang, ngày 15 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 được thông qua ngày 25/04/2016.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau đây:

Vấn đề 1: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 14 Điều lệ CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty. Hội đồng quản trị CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kính trình ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Vấn đề 2: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch năm 2017

2.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2016 với các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	TH/KH
1	Vốn điều lệ (đồng)	342.714.190.000	342.712.420.000	100,00%
2	Doanh thu thuần (đồng)	366.917.403.773	355.713.711.126	96,95%
	Tăng trưởng Doanh thu thuần (%)	20,31%	16,64%	-
3	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	216.534.896.669	212.912.867.564	98,33%
	Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế (%)	23,75%	21,68%	-
4	Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần (%)	59,01%	59,86%	-
5	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ (%)	63,18%	62,13%	-



STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	TH/KH
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ (%)	30%	50%	-

2.2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2017

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2016, tiềm năng phát triển trong thời gian tới như đã trình bày ở Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án hoạt động kinh doanh năm 2017 như sau:

STT	Chỉ tiêu	TH Năm 2016	KH Năm 2017
1	Vốn điều lệ (đồng)	342.712.420.000	479.797.380.000
2	Doanh thu thuần (đồng)	355.713.711.126	439.852.471.591
	Tăng trưởng Doanh thu thuần (%)	16,64%	23,65%
3	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	212.912.867.564	230.231.447.412
	Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế (%)	21,68%	8,13%
4	Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần (%)	59,86%	52,34%
5	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ (%)	62,13%	47,99%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ (%)	50%	40%

Vấn đề 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

3.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

Hội đồng quản trị đề trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 như sau:

(ĐVT: đồng)

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Số tiền
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2016	1		212.912.867.564
LNST chưa phân phối của các năm trước	2		124.314.366.635
Tổng LNST chưa phân phối tại 31/12/2016	3	= (1)+(2)	337.227.234.199
Trích lập các quỹ	4		-
Phân phối lợi nhuận năm 2016			
Trả cổ tức bằng tiền mặt 10% (*)	5	= VDL*10%	34.271.242.000
Trả cổ tức bằng cổ phiếu 40% (**)	6	= VDL*40%	137.084.960.000
Tổng lợi nhuận phân phối cổ tức	7	= (5)+(6)	171.356.202.000

1700
NG T
PHÃ
CAO
ERD
N GU
ỐC

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Số tiền
Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	8	= (3)-(7)	165.871.032.199

Trong đó, việc trả cổ tức được thực hiện như sau:

- (*) Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo quy định.
- (**) Trả cổ tức bằng cổ phiếu: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo phương án phát hành đính kèm.

3.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

Theo kế hoạch, lợi nhuận sau thuế năm 2017 của Công ty là 230,2 tỷ đồng. Công ty dự kiến sẽ dùng nguồn lợi nhuận này tiếp tục chia cổ tức với tỷ lệ bằng 40% vốn điều lệ tại thời điểm chi trả. Hình thức và thời điểm chi trả cổ tức năm 2017 sẽ được trình và quyết định tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

Vấn đề 4: Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2016 theo Phương án đính kèm.

Vấn đề 5: Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2016 và kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017.

Hội đồng quản trị báo cáo về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2016 và kiến nghị mức thù lao của HĐQT và BKS cho năm 2017 như sau:

5.1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện năm 2016

(ĐVT: đồng/năm)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
Hội đồng quản trị			
1	Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch HĐQT	224.000.000
2	Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT	96.000.000
3	Ting Chek Hua	Thành viên HĐQT	96.000.000
4	Puan Chiong	Thành viên HĐQT	96.000.000
5	Quách Hồng	Thành viên HĐQT	160.000.000
6	Lê Vũ Nam	Thành viên HĐQT	160.000.000
7	Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên HĐQT	96.000.000
8	Đặng Thị Ngọc Bích	Thành viên HĐQT	96.000.000
Tổng cộng			1.024.000.000
Ban kiểm soát			

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
1	Trương Hữu Lộc	Trưởng BKS	80.000.000
2	Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Thành viên BKS	72.000.000
3	Lượng Văn Hồng	Thành viên BKS	48.000.000
Tổng cộng			200.000.000

5.2. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017

HDQT kính trình ĐHCĐ thông qua Tổng kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2017 sẽ ở mức tối đa không quá 1% Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017. Sau đó, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ phân phối lại cho các thành viên theo sự đóng góp của mỗi thành viên cho Công ty, đảm bảo phù hợp với Điều lệ và các quy định hiện hành.

Vấn đề 6: Bổ sung ngành nghề kinh doanh mới và Sửa đổi điều lệ Công ty

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh mới

Nhằm đa dạng hóa lĩnh vực kinh doanh, duy trì và phát triển hơn nữa kết quả hoạt động tích cực trong suốt thời gian vừa qua, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung một số ngành nghề kinh doanh của Công ty, gồm những ngành nghề cụ thể như sau:

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành	Ghi chú
A	Ngành nghề kinh doanh không có điều kiện		
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222	
2	Bốc xếp hàng hóa	5224	
3	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	
4	Hoạt động vui chơi giải trí khác	9329	
5	Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011	
6	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312	
7	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác).	3315	
8	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229	
9	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659	
B	Ngành nghề kinh doanh có điều kiện		
1	Kinh doanh dịch vụ đóng mới, hoán cải, sửa chữa tàu biển	-	Cục Đăng Kiểm Việt

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành	Ghi chú
			Nam công nhận
2	Kinh doanh khai thác Cảng thủy nội địa	-	Cục Đường thủy nội địa cấp
3	Kinh doanh khai thác cảng biển	-	Cục Hàng hải cấp

2. Sửa đổi điều lệ Công ty

HDQT kính trình ĐHCĐ thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty tại Khoản 1 Điều 3 về “Lĩnh vực kinh doanh của Công ty” theo các nội dung về bổ sung ngành nghề kinh doanh mới nêu trên.

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mới như sau:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mới;
- Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mới.

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội !.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



HÀ NGUYỆT NHI



Kiên Giang, ngày 15 tháng 04 năm 2017

PHƯƠNG ÁN

PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC NĂM 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Căn cứ Thông tư 162/2015/TT-BTC hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu được Bộ Tài chính thông qua ngày 26/10/2015;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2016 với nội dung như sau:

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
3. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. **Mức tăng Vốn điều lệ dự kiến:**
 - Vốn điều lệ trước phát hành: 342.712.420.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm bốn mươi hai tỷ bảy trăm mười hai triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng).
 - Số Vốn điều lệ dự kiến tăng: 137.084.960.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm ba mươi bảy tỷ không trăm tám mươi bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).
 - Vốn điều lệ sau khi phát hành: 479.797.380.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi chín tỷ bảy trăm chín mươi bảy triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).
5. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa:** 13.708.496 cổ phiếu.
6. **Tổng giá trị cổ phần phát hành theo mệnh giá:** 137.084.960.000 đồng.
7. **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền hưởng cổ tức.
8. **Hình thức phát hành:** Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016.
9. **Tỷ lệ chi trả cổ tức:** 40%/ Mệnh giá cổ phần



10. Tỷ lệ thực hiện quyền: 5:2

Cứ một cổ đông sở hữu 05 cổ phần được nhận 01 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Cứ 01 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu được nhận thêm 02 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu phát hành thêm trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ được xử lý bằng cách hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 101 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ quyền 5:2 (tương đương 40%), cổ đông A được nhận thêm 40,4 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được nhận 40 cổ phiếu mới, phần cổ phiếu lẻ (0,4 cổ phần) sẽ hủy bỏ.

11. Thời gian thực hiện: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp.

12. Đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung chứng khoán

Toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo phương án đã nêu sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh.

13. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ trên Điều lệ hoạt động của Công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp tương ứng với số Vốn điều lệ phát hành thành công sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành.

14. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu như Phương án trên;
- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi Vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành;
- Sửa đổi điều khoản quy định mức Vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo đúng mức Vốn điều lệ tăng lên sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành;
- Thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung và niêm yết chứng khoán bổ sung sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua !.

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

HÀ NGUYỆT NHI



CTCP TÀU CAO TỐC
SUPERDONG - KIÊN GIANG



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 15 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Công ty trong năm tài chính 2017.

Trân trọng kính trình Đại hội!.

T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

TRƯƠNG HỮU LỘC

Kiên Giang, ngày ... tháng ... năm 2017

DỰ THẢO

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Tên doanh nghiệp : Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang
Mã số doanh nghiệp : 1700556108
Địa chỉ trụ sở chính : Số 10, Đường 30/4, TT Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang
Điện thoại : 077 3 980 111
Fax : 077 3 846 180
Thời gian tổ chức : 08 giờ 30, ngày 27 tháng 04 năm 2017
Địa điểm tổ chức :

**PHẦN I
GIỚI THIỆU - KHAI MẠC CUỘC HỌP**

1.1 BÁO CÁO THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Thành phần Ban thẩm tra tư cách cổ đông

- Ông/ Bà:
- Ông/ Bà:
- Ông/ Bà:

Nội dung báo cáo

- Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày 21/03/2017, sở hữu 34.271.242 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang.
- Số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

1.2 GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỊCH, THƯ KÝ ĐẠI HỘI VÀ BAN KIỂM PHIẾU

Chủ tịch Đoàn

- | | |
|------------------------|-----------------------------------|
| • Bà Hà Nguyệt Nhi | - Chủ tịch Đoàn – Chủ tọa Đại hội |
| • Ông Puan Kwong Siing | - Thành viên Đoàn chủ tịch |
| • Ông Lê Vũ Nam | - Thành viên Đoàn chủ tịch |
| • Bà Quách Hồng | - Thành viên Đoàn chủ tịch |

Thư ký

- | | |
|------------------|----------------|
| • Bà Lưu Hải Anh | Thư ký Đại hội |
|------------------|----------------|

Ban kiểm phiếu

- | | |
|---------------|---------------------------|
| • Ông/ Bà ... | Trưởng Ban kiểm phiếu |
| • Ông/ Bà ... | Thành viên Ban kiểm phiếu |
| • Ông/ Bà ... | Thành viên Ban kiểm phiếu |

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và Ban Kiểm Phiếu như trên.

1.3 GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Bà Hà Nguyệt Nhi – Chủ tọa cuộc họp đọc chương trình Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

PHẦN 2

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị

Người trình bày: – Chức vụ:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Người trình bày: – Chức vụ:

- Báo cáo của Ban kiểm soát

Người trình bày: Ông Trương Hữu Lộc – Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát.

- Báo cáo tài chính năm 2016 được kiểm toán

Người trình bày: Bà Lưu Hải Anh – Chức vụ: Kế toán trưởng

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017

Người trình bày: – Chức vụ:

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

Người trình bày: – Chức vụ:

- **Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2016**

Người trình bày: – Chức vụ:

- **Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2016 và kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017**

Người trình bày: – Chức vụ:

- **Bổ sung ngành nghề kinh doanh mới và Sửa đổi điều lệ Công ty**

Người trình bày: – Chức vụ:

- **Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017**

Người trình bày: – Chức vụ:

PHẦN 3 THẢO LUẬN

Sau khi nghe Ban lãnh đạo Công ty trình bày các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông, các Đại biểu đã nêu các câu hỏi sau:

1

.....

.....

2

.....

.....

3

.....

.....

Bà Hà Nguyệt Nhi – Chủ tọa cuộc họp cùng Đoàn chủ tịch đã giải đáp các câu hỏi của cổ đông như sau:

1

.....

.....

2

.....

.....

3

.....

.....

PHẦN 4
CƠ ĐỒNG BIỂU QUYẾT

Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: %

Như vậy, Báo cáo của Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: %

Như vậy, Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: %

Như vậy, Báo cáo của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %

+ Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: %
 + Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: %
Số phiếu không hợp lệ: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: %

Như vậy, vấn đề 4 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 5: Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017

5.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	TH/KH
1	Vốn điều lệ (đồng)	342.714.190.000	342.712.420.000	100,00%
2	Doanh thu thuần (đồng)	366.917.403.773	355.713.711.126	96,95%
	Tăng trưởng Doanh thu thuần (%)	20,31%	16,64%	-
3	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	216.534.896.669	212.912.867.564	98,33%
	Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế (%)	23,75%	21,68%	-
4	Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần (%)	59,01%	59,86%	-
5	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ (%)	63,18%	62,13%	-
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ (%)	30%	50%	-

5.2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2017

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án hoạt động kinh doanh năm 2017 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

(ĐVT: đồng)

STT	Chỉ tiêu	TH Năm 2016	KH Năm 2017
1	Vốn điều lệ (đồng)	342.712.420.000	479.797.380.000
2	Doanh thu thuần (đồng)	355.713.711.126	439.852.471.591
	Tăng trưởng Doanh thu thuần (%)	16,64%	23,65%
3	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	212.912.867.564	230.231.447.412
	Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế (%)	21,68%	8,13%
4	Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần (%)	59,86%	52,34%
5	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ (%)	62,13%	47,99%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ (%)	50%	40%

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %

Như vậy, vấn đề 5 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 6: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

6.1. Báo cáo việc phân phối lợi nhuận năm 2016

(ĐVT: đồng)

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Số tiền
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2016	1		212.912.867.564
LNST chưa phân phối của các năm trước	2		124.314.366.635
Tổng LNST chưa phân phối tại 31/12/2016	3	= (1)+(2)	337.227.234.199
Trích lập các quỹ	4		-
Phân phối lợi nhuận năm 2016			
Trả cổ tức bằng tiền mặt 10% (*)	5	= VDL*10%	34.271.242.000
Trả cổ tức bằng cổ phiếu 40% (**)	6	= VDL*40%	137.084.960.000
Tổng lợi nhuận phân phối cổ tức	7	= (5)+(6)	171.356.202.000
Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	8	= (3)-(7)	165.871.032.199

Trong đó, việc trả cổ tức được thực hiện như sau:

- (*) Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo quy định.
- (**) Trả cổ tức bằng cổ phiếu: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo phương án phát hành đính kèm.

6.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

Theo kế hoạch, lợi nhuận sau thuế năm 2017 của Công ty là 230,2 tỷ đồng. Công ty dự kiến sẽ dùng nguồn lợi nhuận này tiếp tục chia cổ tức với tỷ lệ bằng 40% vốn điều lệ tại thời điểm chi trả. Hình thức và thời điểm chi trả cổ tức năm 2017 sẽ được trình và quyết định tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:

+ Số phiếu tán thành:

+ Số phiếu không tán thành:

+ Số phiếu không ý kiến:

Số phiếu không hợp lệ:

- Số cổ phần:

- Số cổ phần:

- Số cổ phần:

- Số cổ phần:

- Số cổ phần:

- Tỷ lệ: %

- Tỷ lệ: %

- Tỷ lệ: %

- Tỷ lệ: %

- Tỷ lệ: %

Như vậy, vấn đề 6 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 7: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2016 theo Phương án đính kèm.

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:

+ Số phiếu tán thành:

+ Số phiếu không tán thành:

+ Số phiếu không ý kiến:

Số phiếu không hợp lệ:

- Số cổ phần:

- Số cổ phần:

- Số cổ phần:

- Số cổ phần:

- Số cổ phần:

- Tỷ lệ: %

- Tỷ lệ: %

- Tỷ lệ: %

- Tỷ lệ: %

- Tỷ lệ: %

Như vậy, vấn đề 7 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 8: Thông qua Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2016 và kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017

8.1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện năm 2016

(ĐVT: đồng/năm)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
Hội đồng quản trị			
1	Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch HĐQT	224.000.000
2	Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT	96.000.000
3	Ting Chek Hua	Thành viên HĐQT	96.000.000
4	Puan Chiong	Thành viên HĐQT	96.000.000
5	Quách Hồng	Thành viên HĐQT	160.000.000
6	Lê Vũ Nam	Thành viên HĐQT	160.000.000
7	Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên HĐQT	96.000.000
8	Đặng Thị Ngọc Bích	Thành viên HĐQT	96.000.000
Tổng cộng			1.024.000.000
Ban kiểm soát			
1	Trương Hữu Lộc	Trưởng BKS	80.000.000

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
2	Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Thành viên BKS	72.000.000
3	Lượng Văn Hồng	Thành viên BKS	48.000.000
Tổng cộng			200.000.000

8.2. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua Tổng kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2017 sẽ ở mức tối đa không quá 1% Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017. Sau đó, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ phân phối lại cho các thành viên theo sự đóng góp của mỗi thành viên cho Công ty, đảm bảo phù hợp với Điều lệ và các quy định hiện hành.

➤ Kết quả biểu quyết

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %

Như vậy, vấn đề 8 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 9: Bổ sung ngành nghề kinh doanh mới

9.1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh mới

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung một số ngành nghề kinh doanh mới của Công ty, gồm những ngành nghề cụ thể như sau:

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành	Ghi chú
A	Ngành nghề kinh doanh không có điều kiện		
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222	
2	Bốc xếp hàng hóa	5224	
3	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	
4	Hoạt động vui chơi giải trí khác	9329	
5	Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011	
6	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312	
7	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác).	3315	
8	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229	

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành	Ghi chú
9	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659	
B	Ngành nghề kinh doanh có điều kiện		
1	Kinh doanh dịch vụ đóng mới, hoán cải, sửa chữa tàu biển	-	Cục Đăng Kiểm Việt Nam công nhận
2	Kinh doanh khai thác Cảng thủy nội địa	-	Cục Đường thủy nội địa cấp
3	Kinh doanh khai thác cảng biển	-	Cục Hàng hải cấp

9.2. Sửa đổi Điều lệ Công ty

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty tại Khoản 1 Điều 3 về “Lĩnh vực kinh doanh của Công ty” theo các nội dung về bổ sung ngành nghề kinh doanh mới nêu trên.

9.3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mới như sau:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mới;
- Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mới.

➤ Kết quả biểu quyết

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %

Như vậy, vấn đề 09 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 10: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán phù hợp cho việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 theo quy định.

➤ Kết quả biểu quyết

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %

Như vậy, vấn đề 10 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

PHẦN 5
THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP

Thư ký Đại hội – Bà Lưu Hải Anh đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 với % số phiếu tán thành.

Bà Hà Nguyệt Nhi – Chủ tọa Đại hội đọc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 với % số phiếu tán thành.

Biên bản này được được lưu trữ tại Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 của Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang kết thúc vào lúc giờ ... phút ngày .../.../2017.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

LƯU HẢI ANH

HÀ NGUYỆT NHI

Số: ____/2017/NQ-ĐHĐCĐ

Kiên Giang, ngày ... tháng ... năm 2017

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017, ngày tháng năm 2017 của CTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.

Ngày .../.../2017, tại.....
cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức với sự tham gia của cổ đông
sở hữu cổ phần chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của
Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu
quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ

Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

Đại hội đã thông qua vấn đề 1 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ%
số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Đại hội đã thông qua vấn đề 2 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ%
số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

Đại hội đã thông qua vấn đề 3 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ%
số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016

Đại hội đã thông qua vấn đề 4 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 5: Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 như sau:

5.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016

(ĐVT: đồng)

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	TH/KH
1	Vốn điều lệ (đồng)	342.714.190.000	342.712.420.000	100,00%
2	Doanh thu thuần (đồng)	366.917.403.773	355.713.711.126	96,95%
	Tăng trưởng Doanh thu thuần (%)	20,31%	16,64%	-
3	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	216.534.896.669	212.912.867.564	98,33%
	Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế (%)	23,75%	21,68%	-
4	Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần (%)	59,01%	59,86%	-
5	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ (%)	63,18%	62,13%	-
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ (%)	30%	50%	-

5.2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2017

(ĐVT: đồng)

STT	Chỉ tiêu	TH Năm 2016	KH Năm 2017
1	Vốn điều lệ (đồng)	342.712.420.000	479.797.380.000
2	Doanh thu thuần (đồng)	355.713.711.126	439.852.471.591
	Tăng trưởng Doanh thu thuần (%)	16,64%	23,65%
3	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	212.912.867.564	230.231.447.412
	Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế (%)	21,68%	8,13%
4	Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần (%)	59,86%	52,34%
5	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ (%)	62,13%	47,99%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ (%)	50%	40%

Đại hội đã thông qua vấn đề 5 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 6: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

6.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

(ĐVT: đồng)

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Số tiền
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2016	1		212.912.867.564
LNST chưa phân phối của các năm trước	2		124.314.366.635
Tổng LNST chưa phân phối tại 31/12/2016	3	= (1)+(2)	337.227.234.199
Trích lập các quỹ	4		-
Phân phối lợi nhuận năm 2016			
Trả cổ tức bằng tiền mặt 10% (*)	5	= VĐL*10%	34.271.242.000
Trả cổ tức bằng cổ phiếu 40% (**)	6	= VĐL*40%	137.084.960.000
Tổng lợi nhuận phân phối cổ tức	7	= (5)+(6)	171.356.202.000
Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	8	= (3)-(7)	165.871.032.199

Trong đó, việc trả cổ tức được thực hiện như sau:

- (*) Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo quy định.
- (**) Trả cổ tức bằng cổ phiếu: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo phương án phát hành đính kèm.

6.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

Theo kế hoạch, lợi nhuận sau thuế năm 2017 của Công ty là 230,2 tỷ đồng. Công ty dự kiến sẽ dùng nguồn lợi nhuận này tiếp tục chia cổ tức với tỷ lệ bằng 40% vốn điều lệ tại thời điểm chi trả. Hình thức và thời điểm chi trả cổ tức năm 2017 sẽ được trình và quyết định tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

Đại hội đã thông qua vấn đề 6 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 7: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2016 theo Phương án đính kèm.

Đại hội đã thông qua vấn đề 7 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 8: Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2016 và kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017 như sau:

8.1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện năm 2016

(ĐVT: đồng/năm)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
Hội đồng quản trị			
1	Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch HĐQT	224.000.000
2	Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT	96.000.000
3	Ting Chek Hua	Thành viên HĐQT	96.000.000
4	Puan Chiong	Thành viên HĐQT	96.000.000
5	Quách Hồng	Thành viên HĐQT	160.000.000
6	Lê Vũ Nam	Thành viên HĐQT	160.000.000
7	Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên HĐQT	96.000.000
8	Đặng Thị Ngọc Bích	Thành viên HĐQT	96.000.000
Tổng cộng			1.024.000.000
Ban kiểm soát			
1	Trương Hữu Lộc	Trưởng BKS	80.000.000
2	Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Thành viên BKS	72.000.000
3	Lượng Văn Hồng	Thành viên BKS	48.000.000
Tổng cộng			200.000.000

8.2. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua Tổng kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2017 sẽ ở mức tối đa không quá 1% Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017. Sau đó, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ phân phối lại cho các thành viên theo sự đóng góp của mỗi thành viên cho Công ty, đảm bảo phù hợp với Điều lệ và các quy định hiện hành.

Đại hội đã thông qua vấn đề 8 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 9: Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mới

9.1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh mới

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung một số ngành nghề kinh doanh mới của Công ty, gồm những ngành nghề cụ thể như sau:

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành	Ghi chú
A	Ngành nghề kinh doanh không có điều kiện		
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222	

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành	Ghi chú
2	Bốc xếp hàng hóa	5224	
3	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	
4	Hoạt động vui chơi giải trí khác	9329	
5	Đóng tàu và cầu kiện nổi	3011	
6	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312	
7	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác).	3315	
8	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229	
9	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659	
B	Ngành nghề kinh doanh có điều kiện		
1	Kinh doanh dịch vụ đóng mới, hoán cải, sửa chữa tàu biển	-	Cục Đăng Kiểm Việt Nam công nhận
2	Kinh doanh khai thác Cảng thủy nội địa	-	Cục Đường thủy nội địa cấp
3	Kinh doanh khai thác cảng biển	-	Cục Hàng hải cấp

9.2. Sửa đổi điều lệ Công ty

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty tại Khoản 1 Điều 3 về “Lĩnh vực kinh doanh của Công ty” theo các nội dung về bổ sung ngành nghề kinh doanh mới nêu trên.

9.3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mới như sau:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mới;
- Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mới.

Vấn đề 10: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán phù hợp cho việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.

Đại hội đã thông qua vấn đề 10 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

HÀ NGUYỆT NHI